

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 7007/QĐ-SGDĐT ngày 24/9/2025 của Sở GDĐT)

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Thời gian làm bài: 90 phút
2. Hình thức: 100% trắc nghiệm
3. Thang điểm: Tính điểm 100, sau đó quy về thang điểm 10
4. Nội dung đề thi:
 - Nội dung kiến thức, kỹ năng, các chủ đề thuộc chương trình Tiếng Anh lớp 10, 11 và lớp 12 (tính đến trước ngày thi 01 tuần).
 - Đề ra đáp ứng yêu cầu đánh giá năng lực, phẩm chất học sinh; đảm bảo tính chính xác, khoa học, phân hóa được trình độ học sinh và chọn được học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu, các câu hỏi trong đề phải tương xứng, dễ hiểu.
 - Đề ra có tính sáng tạo, không sao chép y nguyên các câu hỏi, đề thi đã có trước.

II. CẤU TRÚC ĐỀ THI

TT	Kiến thức, Kỹ năng	Năng lực đánh giá	Dạng bài	Mức độ nhận thức		Tổng		
				Thông hiểu	Vận dụng	Số câu	Tỷ lệ (%)	Điểm
1	Listening	- Nghe hiểu những ý chính của các đoạn hội thoại, độc thoại khoảng 200 – 350 từ về những chủ đề trong phạm vi chương trình. - Nghe bản tường thuật ngắn và đưa ra các giả thuyết về những điều sẽ xảy ra tiếp theo. - Nghe hiểu và đoán nghĩa (thông qua biểu hiện thái độ, tình cảm của người nói) trong các độc thoại, hội thoại về các chủ đề quen thuộc của cuộc sống hàng ngày. - Nghe hiểu được những ý chính trong các chương trình điểm tin, phát thanh, phỏng vấn,	1. Nghe một đoạn hội thoại/ độc thoại và chọn câu trả lời đúng. (5 câu hỏi) 2. Nghe một đoạn hội thoại/ độc thoại và xác định đúng/ sai. (5 câu hỏi) 3. Nghe một đoạn hội thoại/ độc thoại dài hơn (khoảng 400 từ) và chọn câu trả lời đúng (5 câu hỏi) <i>*Note: Các bài nghe trình độ tối thiểu B1. Phần nghe giới hạn trong khoảng thời gian không quá 20 phút, định dạng file nghe đuôi .mp3.</i>	5	10	15	18,75	18,75
2	Lexico-Grammar	Hiểu và vận dụng được các chủ điểm ngữ pháp, từ vựng liên quan đến các chủ đề đã học trong chương trình.	1. Chọn từ/ cụm từ/ mệnh đề đúng để hoàn thành câu. (17 câu hỏi) (7 câu ngữ pháp, 4 câu collocations, 2 câu word choice, 2 câu idioms, 2 câu phrasal verbs) 2. Chọn từ/ cụm từ đúng để hoàn thành các câu trong đoạn thông báo/quảng cáo ... (6 câu hỏi) (2 câu ngữ pháp, 4 câu từ vựng)	7	20	27	33,75	33,75

			3. Chọn từ, cụm từ đồng nghĩa với từ/ cụm từ được gạch chân trong câu. (2 câu hỏi) (1 câu đồng nghĩa phrasal verb, 1 câu đồng nghĩa từ) 4. Chọn từ, cụm từ trái nghĩa với từ/ cụm từ được gạch chân trong câu. (2 câu hỏi) (1 câu trái nghĩa idiom, 1 câu trái nghĩa từ)					
3	Reading	- Đọc hiểu những ý chính, nội dung chi tiết của văn bản có độ dài khoảng 450 từ về các chủ đề trong chương trình. - Đọc và xác định nghĩa của từ/ cụm từ trong ngữ cảnh, xác định từ/ cụm từ quy chiếu, đọc hiểu suy luận. - Đọc hiểu những thông điệp và các thông tin truyền thông về các chủ đề phổ biến - Đọc hiểu mạch lập luận của văn bản, xác định được các kết luận chính trong văn bản có sử dụng ngôn ngữ rõ ràng.	1. Chọn từ/ cụm từ phù hợp để điền vào chỗ trống trong văn bản. (10 câu hỏi) 2. Chọn câu/ mệnh đề/ cụm từ phù hợp để điền vào chỗ trống trong văn bản (05 câu hỏi) 3. Đọc văn bản có độ dài khoảng 350 từ về một chủ đề đã học trong chương trình và chọn câu trả lời đúng (8 câu hỏi) 4. Đọc văn bản có độ dài khoảng 500 từ về một chủ đề đã học trong chương trình và chọn câu trả lời đúng (10 câu hỏi) <i>* Note: Bài số 3 và 4 theo cấu trúc 2 bài đọc trong đề thi Tốt nghiệp THPT 2025.</i>	8	25	33	41,25	41,25
4	Writing	- Hiểu và vận dụng được những kiến thức về cấu trúc, liên kết văn bản, liên kết ý của một bài hội thoại/ lá thư/ đoạn văn.	Sắp xếp các câu cho trước thành một đoạn hội thoại/ lá thư/ đoạn văn hoàn chỉnh. (5 câu hỏi) - Hai đoạn hội thoại – một đoạn gồm 5 lượt lời, một đoạn gồm 7 lượt lời (không sử dụng tên riêng) - Một lá thư 7 câu - Hai đoạn văn, mỗi đoạn gồm 7 câu. <i>* Note: trình độ ngôn ngữ trong các bài hội thoại và bài viết tối thiểu B2.</i>	4	1	5	6,25	6,25
Tổng				24	56	80	100%	100
Tỉ lệ (%)				30%	70%			

Ghi chú: Mỗi câu trắc nghiệm = 1,25 điểm./.